

TRUYỆN KIỀU**TRONG DIỄN VĂN CỦA CÁC TỔNG THỐNG MỸ****BÙI MẠNH NHỊ⁽¹⁾**

1. Nguyễn Du là nhà thơ luôn vượt lên mọi lời ca ngợi. Tháng 12 năm 1964, tại Berlin (Đức), Hội đồng Hòa bình thế giới đã ban hành quyết nghị kỷ niệm 200 năm ngày sinh Nguyễn Du. Gần nửa thế kỷ sau, tháng 10 năm 2013, tại kì họp thứ 37 tại Paris (Pháp), Đại Hội đồng Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO) quyết định vinh danh Đại thi hào Nguyễn Du là Danh nhân văn hóa thế giới.

Trong các sáng tác của Nguyễn Du, *Truyện Kiều* là tác phẩm vĩ đại nhất, đã được dịch ra hơn 23 thứ tiếng với trên 70 bản dịch khác nhau⁽¹⁾. Ở Pháp, đến nay, có tới 15 bản dịch *Truyện Kiều* và tác phẩm này đã được đưa vào *Từ điển các tác phẩm của tất cả các thời đại và các xứ sở (Dictionnaire des oeuvres de Tous les Temps et de Tous les Pays)*⁽²⁾. René Crayssac nói rằng “*Truyện Kiều* của cụ Nguyễn Du thật là một nền văn chương kiệt tác, tưởng có thể so sánh với những văn chương kiệt tác của bất cứ đời nào, nước nào cũng không thua vậy”⁽³⁾. *Truyện Kiều* còn được dịch và nghiên cứu nhiều ở Mỹ, Nga, Đức, Hungary, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc... Có lẽ, tác giả của tâm sự “Bất tri tam bách dư niên hậu, / Thiên hạ hà nhân khấp Tố Như” không thể hình dung rằng tác phẩm của mình được hậu thế đón nhận sâu rộng như thế, không chỉ ở Việt Nam, mà khắp thế giới. *Truyện Kiều* đã vượt xa bất kỳ những điều người ta có thể nói về nó. Đặc biệt, Nguyễn Du càng không thể hình dung, gần 300 năm sau, các vị Tổng thống của nước Mỹ đã dùng tác phẩm của mình để gửi tâm sự với Việt Nam, gửi thông điệp tới các công dân Mỹ và cũng là nói với toàn thế giới về những trang mới trong quan hệ với Việt Nam. Vì vậy, tìm hiểu *Truyện Kiều* trong diễn văn của các Tổng thống Mỹ từ góc nhìn của mỹ học tiếp nhận và góc nhìn của văn hóa - chính trị, sẽ càng hiểu thêm giá trị, ý nghĩa của áng thơ bất hủ này và kinh nghiệm, bài học của việc đưa văn hóa, văn học vào ngoại giao, chính trị.

2. Cũng như dân tộc, đất nước chúng ta, *Truyện Kiều* của Nguyễn Du trong quan hệ với Mỹ, từ “cựu thù” đã trở thành người bạn. Trong những năm chống Mỹ, *Truyện Kiều* cùng cả dân tộc ta ra trận. Không ngẫu nhiên, nhân kỷ niệm 200 năm ngày sinh cụ Nguyễn Tiên Điền, Chế Lan Viên xúc động viết *Gửi Kiều cho em năm đánh Mỹ* và Tố Hữu, trong phần kết bài thơ *Kính gửi Cụ Nguyễn Du*, đã viết: “ Sông Lam nước chảy bên đồi, Bỗng nghe trống giục ba hồi gọi quân...”. Còn phía Mỹ? Theo Phan Tử Phùng, Phó Chủ tịch Hội Kiều học Việt Nam, chủ biên tập *Truyện Kiều khảo- chú- bình*, năm 1968 sau cuộc tổng tiến công và nổi dậy Mậu Thân, nhân sự kiện lính Mỹ tìm thấy một cuốn *Truyện Kiều* cũ kỹ và xơ xác trong hành trang ra trận, ở túi áo một chiến sỹ trẻ của ta vừa ngã xuống, “tạp chí *The Washingtonian* số 4 có đăng bài viết về *Truyện Kiều* dài 2 trang với dòng tít hấp dẫn *Một tài liệu ly kỳ vừa bất được tiết lộ tinh thần của địch*. Trong bài viết có minh họa Tổng thống Johnson với lời chú thích: *Giá như Tổng thống Johnson đã đọc Truyện Kiều thì chắc chắn đã không phải lâm vào tình trạng rắc rối như ngày nay*”⁽⁴⁾. Cũng theo tác giả, “từ năm 1973 ở Mỹ *Truyện Kiều* cũng bắt đầu được đưa vào chương trình giảng dạy của một số trường đại học (...) Dạy *Truyện Kiều* ở Đại học De Anza bang California, giáo sư John Swensson (thời chiến tranh là đại tá đóng quân ở Củ Chi năm 1966, ở Sài Gòn năm 1968, 1969) nói “Muốn tìm hiểu con người Việt Nam thì hãy tìm hiểu *Truyện Kiều*...”⁽⁵⁾.

Trở lại vấn đề *Truyện Kiều* trong diễn văn của các Tổng thống Mỹ, đến nay những người đứng đầu nước Mỹ đã ba lần sử dụng tác phẩm vĩ đại này trong những bối cảnh trân trọng đặc biệt. *Lần thứ nhất*, trong diễn văn đáp từ của Tổng thống Bill Clinton tại cuộc chiêu đãi trọng thể của Chủ tịch nước Trần Đức Lương tối ngày 17 tháng 11 năm 2000. *Lần thứ hai*, trong diễn văn của Phó Tổng thống Mỹ Joe Biden, thay mặt Tổng thống Barack Obama chủ trì, tại buổi tiệc trưa ngày 7 tháng 7 năm 2015 chiêu đãi trọng thể Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và đoàn đại

biểu Việt Nam tại Nhà Trắng. Và, *lần thứ ba*, Tổng thống Barack Obama trích dẫn Truyện Kiều trong bài phát biểu trước 2000 người Việt Nam tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia ngày 25 tháng 5 năm 2016.

Các bài diễn văn nói trên thể hiện sự am tường lịch sử, văn hóa Việt Nam và sự chuẩn bị công phu, tinh tế của những người đứng đầu nước Mỹ, vai trò quan trọng của đội ngũ cố vấn, chuyên gia và cả những người phiên dịch Việt Nam⁽⁶⁾. Họ đã vận dụng, đưa văn hóa Việt Nam, đặc biệt là văn chương Việt Nam, vào ngoại giao, chính trị. Về sức hấp dẫn trong diễn văn của các Tổng thống Mỹ, nhà thơ Trần Đăng Khoa lý giải: họ đã “lấy văn hóa Việt Nam làm đại lộ đến với Việt Nam là lựa chọn thông minh nhất để chinh phục những người tiếp xúc với mình. Các Tổng thống Mỹ tới Việt Nam đều chọn con đường này”⁽⁷⁾. Những diện mạo văn hóa tiêu biểu nhất của Việt Nam trong tất cả các lĩnh vực Chính trị, Quân sự, Tôn giáo, Ngoại giao, Khoa học, Văn học nghệ thuật như Hai Bà Trưng, Lý Thường Kiệt, Nguyễn Trãi, Hồ Xuân Hương, Phan Châu Trinh, Hồ Chí Minh, Thiền sư Thích Nhất Hạnh, Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Giáo sư Ngô Bảo Châu, nhạc sĩ Văn Cao, Trịnh Công Sơn, cây lúa, tà áo dài, các phố cổ Hà Nội, các món ăn truyền thống, v.v... đều được ngợi ca, trích dẫn rất đích đáng. Riêng với Truyện Kiều, họ đã hiểu vai trò, vị trí, ý nghĩa thâm sâu của tác phẩm này trong lịch sử văn hóa Việt Nam, biết người Việt Nam rất yêu thích Truyện Kiều. Các Tổng thống, Phó Tổng thống Mỹ cũng đã dày lịch duyệt sử dụng văn hóa “Lấy Kiều”- một hình thức sinh hoạt văn nghệ truyền thống của Việt Nam vốn gắn với ngâm hát thơ Kiều, sau này được dùng trong lời ăn tiếng nói hàng ngày hoặc trong các diễn ngôn hành chính, chính luận, để làm điểm nhấn, tạo ấn tượng mạnh, sâu sắc trong ứng xử, giao tiếp. Họ đã đọc những câu Kiều trong bản dịch Truyện Kiều – *The Tale of Kiều* của học giả Huỳnh Sanh Thông, Đại học Yale xuất bản năm 1983, bản dịch với nhiều giải thích chi tiết các điển tích, mặc dù chưa lột tả hết được các lớp nghĩa của tác phẩm nhưng nhìn chung đã được các học giả quốc tế đánh giá cao, chuyển tải khá đầy đủ ý tình của đại thi hào Nguyễn Du và năm 1987 đã được trao tặng giải MacArthur Prize- giải thưởng cao quý nhất về khảo cứu, biên khảo của Mỹ⁽⁸⁾. Các Tổng thống, Phó Tổng thống Mỹ cũng đều “Lấy Kiều” ở phần kết của diễn văn, phần quan trọng nhất, gói lại những điều đã nói và mở ra những điều muốn nói. Họ đã thể hiện cái nhìn sâu sắc tới tận bản chất của những câu thơ Kiều và của bối cảnh để tìm ra những góc cạnh, ý nghĩa liên tưởng có thể vận dụng thơ Kiều, để “Lấy Kiều câu nào cũng hay, cũng trúng và giàu cảm xúc, ý nghĩa”⁽⁹⁾. Đúng như Cúc Đường đã nhận xét: “Tất nhiên, một vị Tổng thống (hoặc Phó Tổng thống Mỹ) lấy Kiều là sự kiện đáng chú ý và thi vị hơn rất nhiều - so với việc một nhà Kiều học nào đó của Việt Nam thực hiện công việc ấy. Nhưng ở góc ngược lại, câu chuyện ấy cũng cho thấy rõ một thực tế: *Truyện Kiều* đã được thế giới mặc định là tác phẩm tiêu biểu tại Việt Nam, gắn với văn hóa Việt Nam”⁽¹⁰⁾.

3. Chuyến thăm Việt Nam năm 2000 của vị Tổng thống thứ 42 của Mỹ, William. J. Clinton theo lời mời của Chủ tịch nước Trần Đức Lương, là chuyến thăm đầu tiên của người đứng đầu nước Mỹ tới nước ta. Cuộc chiến tranh giữa hai quốc gia đã lùi xa 25 năm. Chiến tranh lạnh cũng đã kết thúc. Đã 5 năm, hai nước bình thường hóa quan hệ. Việt Nam đang đẩy mạnh tiến trình gia nhập WTO. Trong diễn văn tại Đại học Quốc gia Hà Nội, Bill Clinton đã thông tin những sự kiện văn hóa, kinh tế thú vị: “Hai thế kỷ trước đây, trong thời kỳ lập quốc của Hoa Kỳ, chúng tôi đã vượt đại dương tìm đối tác thương mại, và một trong những quốc gia đầu tiên mà chúng tôi gặp được là Việt Nam. Đặc biệt là một trong những quốc gia của chúng tôi, ông Thomas Jefferson, đã thử tìm lúa giống của Việt Nam để mang về trồng tại trang trại của ông ở Virginia từ 200 năm trước”⁽¹¹⁾. Sự kiện này, về sau cũng được Tổng thống Barack Obama nhắc đến trong diễn văn tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia Việt Nam. Barack Obama cũng nhắc đến sự kiện *Tuyên ngôn độc lập của nước Mỹ* năm 1776 mà Thomas Jefferson là tác giả, đã được trích dẫn trong *Tuyên ngôn độc lập* năm 1945 của Việt Nam.

Trong diễn văn phát biểu tại Đại học Quốc gia Hà Nội, Bill Clinton bộc lộ những điều tâm huyết: “Đúng như Đại sứ Pete Peterson đã nói rất hay: “Chúng ta không thể thay đổi được quá khứ, nhưng điều chúng ta có thể thay đổi là Tương Lai (...). Nếu như toàn cầu hóa mang thế giới đến với Việt Nam, thì đồng thời nó cũng mang Việt Nam đến với thế giới... Chưa bao giờ có hai quốc gia nào đã làm những chuyện như chúng ta đang làm (...). Hôm nay, Hoa Kỳ và Việt Nam mở một chương mới trong quan hệ hai nước”⁽¹²⁾.

Tại buổi chiêu đãi do Chủ tịch nước Trần Đức Lương chủ trì, trước nghĩa cử, chính kiến nhất quán của Việt Nam với các nước trên thế giới và nước Mỹ, Tổng thống Bill Clinton khẳng định niềm tin, niềm vui, mong muốn của

Hoa Kỳ: “Khi chúng ta mở rộng cánh cửa, chúng ta không chỉ tiếp nhận những tư tưởng mới. Chúng ta còn giới thiệu được với bên ngoài tài năng và tính sáng tạo cùng tiềm năng của dân tộc. Chỉ sau một ngày ở thăm đất nước các bạn, tôi tin tưởng chắc chắn rằng sẽ không có gì có thể ngăn cản người dân Việt Nam giành lấy cơ hội nhận biết tiềm năng tràn đầy của mình. Nhân dân Hoa Kỳ vui mừng vì đã đến lúc chúng ta có thể trở thành đối tác”. Và Bill Clinton đã “Lấy Kiều”:

Sen tàn cúc lại nở hoa,

Sầu dài ngày ngắn đông đà sang xuân.

“Just as the lotus wilts, the mums bloom forth,

Time softens grief, and the winter turns to spring”.

Đây là câu thơ số 1795 và 1796 của Truyện Kiều, ý nói một năm đã trôi qua bằng cách miêu tả sự chuyển động của thời gian, của thiên nhiên, đất trời với những hình ảnh, đặc điểm nổi bật nhất của bốn mùa: sen tàn-mùa hạ qua, hoa cúc nở-mùa thu tới; hết mùa thu chuyển sang mùa đông; mùa đông ngày ngắn đêm dài; kết thúc mùa đông là mùa xuân đang đến. Đào Duy Anh giải thích ý thơ “sầu dài ngày ngắn” như sau: “Mỗi sầu tuy dài (so với câu *Thử hân miên miên vô tuyệt kỳ* của Bạch Cư Dị) mà thì giờ trôi qua thấm thoát (ngày ngắn) cũng đã được một năm (hết hạ sang thu, hết đông sang xuân)”⁽¹³⁾. Đây là một năm ở Lâm Tri, Thúc Sinh đã xa Thúy Kiều, sau buổi tiễn biệt, chia tay: “Người lên ngựa kẻ chia bào, Rừng phong thu đã nhuốm màu quan san”, “Lâm Tri từ thuở uyên bay, Phòng không thương kẻ thảng ngày chiếc thân”.

Bill Clinton đã “lấy”, “vận” câu thơ 1795, 1796 của Truyện Kiều vào quan hệ bang giao Việt- Mỹ, và chính ông giải mã ý nghĩa muốn nói từ hai câu thơ, khẳng định và hy vọng về sự phát triển của quan hệ giữa hai nước: “Nay những ký ức băng giá về quá khứ đã bắt đầu tan. Những phác thảo của một tương lai ấm áp chung đã bắt đầu hình thành. Cùng nhau, chúng ta hãy tận hưởng mùa xuân mới này”⁽¹⁴⁾.

Trong cách “lấy Kiều” của Bill Clinton, ý nghĩa của câu thơ Kiều đã có khác. Không chỉ là sự miêu tả bước đi của thời gian một năm, mà chủ yếu là sự vận động của thời gian, vũ trụ, của sự chuyển mùa theo hướng tốt đẹp hơn. Chuyển thăm của Bill Clinton, như chính ý nghĩa ông muốn nói từ câu Kiều, đánh dấu khởi đầu mới trong quan hệ Việt- Mỹ: thời cuộc đã thay đổi, chiến tranh đã đi qua, những chương buồn trong quan hệ giữa hai nước cũng đã qua, trước vận hội mới đang đến, hai quốc gia cùng hướng tới, cùng xây dựng và cùng tận hưởng một tương lai tươi sáng. Một sự chia sẻ, cam kết gắn bó, thân tình, dù rằng trong mong ước nhiều hơn là hiện thực.

“Trích dẫn hai câu Kiều này, hẳn Bill Clinton cũng không ngờ: 13 năm sau, phát biểu của ông đã trở thành một phần trong hồ sơ đề nghị vinh danh Nguyễn Du, được Việt Nam gửi lên UNESCO... Ban soạn thảo hồ sơ dẫn lại lần “lấy Kiều” của nguyên Tổng thống Mỹ như một minh chứng tiêu biểu cho tầm ảnh hưởng Đông Tây của tác phẩm này”⁽¹⁵⁾.

4. Đầu tháng 7 năm 2015, Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam sang thăm Mỹ theo lời mời của Tổng thống B. Obama. Đây là chuyến thăm đầu tiên của người đứng đầu một đảng cộng sản tới Mỹ, chưa từng có tiền lệ trong lịch sử quốc gia này, kết quả tích cực sau 20 năm hai quốc gia bình thường hóa quan hệ. Đúng như Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã chia sẻ với các nhà báo hai nước và quốc tế: “Có lẽ cách đây 20 năm không ai có thể hình dung được rằng hôm nay, tại phòng Bầu dục, Nhà Trắng lại có cuộc gặp rất thú vị giữa Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam với Tổng thống Hoa Kỳ. Từ hai nước “cự thù”, Việt Nam và Hoa Kỳ đã trở thành bạn, rồi đối tác toàn diện và trong tương lai mối quan hệ đó sẽ còn phát triển tốt hơn nữa. Có được điều này là nhờ tầm nhìn chiến lược, nhờ sự cố gắng của lãnh đạo hai nước, đồng thời có sự ủng hộ to lớn của nhân dân vì quan hệ hai nước Việt Nam – Hoa Kỳ phù hợp với lợi ích của nhân dân, đồng thời phù hợp với xu thế phát triển trên thế giới hiện nay. Đó là hòa bình, hữu nghị, hợp tác, phát triển và cùng nhau thịnh vượng”⁽¹⁶⁾.

Chuyến thăm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng giải quyết được nhiều vấn đề tâm vĩ mô, mở ra kỷ nguyên mới của quan hệ Việt-Mỹ. Trong tiệc chiêu đãi Tổng Bí thư, Phó Tổng thống Mỹ Joe Binden đã “lấy” câu thơ 3121 và 3122, đoạn Kim- Kiều tái hợp, rất phù hợp với quan hệ song phương Việt Nam- Hoa Kỳ hiện nay:

Trời còn để có hôm nay,

Tan sương đầu ngõ, vén mây giữa trời.

“Thank heaven we are here today,

To see the sun through parting fog and cloud”.

Đào Duy Anh giải thích: “Tan sương đầu ngõ: Liên hệ với câu *Hoa tàn mà lại thêm tươi* ở dưới, *tan sương đầu ngõ* nghĩa là trừ hết sương lạnh khiến hoa (hoa trồng ở đầu ngõ vườn) đã tàn vì sương mà lại được tươi lại (...). Vén mây giữa trời: Liên hệ với câu 3124: *Trăng tàn mà lại hơn mười rằm xưa*. *Vén mây giữa trời* nghĩa là tan mây ở giữa trời cho nên mặt trăng lại được sáng lại, khiến tuy nó đã là trăng tàn mà vẫn còn sáng hơn trăng rằm mà bị mây che”⁽¹⁷⁾. Phan Tử Phùng đã trích dẫn các bình chú những câu thơ này: “Nguyễn Văn Anh: Đầu ngõ sương tan, giữa giờ mây tạnh, thì sẽ được hoa tươi giăng sáng, như hai câu dưới đã nói; Đàm Duy Tạo: đám sương ở đầu ngõ tan đi thì lại thấy hoa trong vườn; đám mây ở giữa trời vén lên thì lại thấy mặt trăng”⁽¹⁸⁾.

Trong buổi gặp gỡ đoàn viên, “Mười lăm năm mới bây giờ là đây”, Kim Trọng an ủi Thúy Kiều, muốn Thúy Kiều xếp lại những mặc cảm, những ngày buồn, để thấy vàng trăng tái hợp, “Cùng nhau lại chuốc chén quỳnh giao hoan”. Mong ước của Kim Trọng vừa rất chân thành, vừa vô cùng lãng mạn!

“Vận vào” chuyến thăm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, hai câu thơ Kiều mà Joe Binden “lấy” mang thêm những lớp nghĩa khác: lịch sử đã có những khúc rẽ, vận hội mới tươi sáng đã đến, hai quốc gia đã và tiếp tục vượt qua những rào cản, thách thức. Giờ là lúc “sương tan đầu ngõ”, là lúc “vén mây giữa trời”, làm tan sương mờ hơi lạnh và mây mù đã phủ bóng lên quan hệ hai nước, để bầu trời quang, rộng mở, ấm áp, vì một triển vọng tương lai tốt đẹp. “Vén mây giữa trời”: điều tưởng chừng như không thể, đã và vẫn có thể làm được, như hai quốc gia Việt Nam và Mỹ đã và ngày càng xích lại gần nhau. Tất nhiên, hai nước vẫn còn những vấn đề tiếp tục phải trao đổi, nhưng Chính phủ Mỹ đã thay đổi cách nhìn, điều quan trọng là họ tôn trọng chủ quyền độc lập, toàn vẹn lãnh thổ, thể chế chính trị của Việt Nam và ngày càng có nhiều thiện cảm với Việt Nam, cùng mong muốn quan hệ giữa hai quốc gia chẳng những phát triển, mà còn nâng lên thành đối tác toàn diện.

Có thể so sánh: nếu câu Kiều Bill Clinton “lấy” trước đây đặt niềm tin “đồng đà sang xuân”, thì câu Kiều Joe Binden dẫn ra trong tiệc mừng Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, sau 20 năm bình thường hóa quan hệ hai nước, là sự khẳng định, củng cố sự tin tưởng và thể hiện niềm vui về những gì hai quốc gia đã làm “để có hôm nay”. Và “hôm nay”, “sương”- cái nhìn thấy ngay trước mắt, đã “tan đầu ngõ”, “mây giữa trời”, cái xa hơn, cái đang còn khuất lấp, cũng đang được vén mở; đã nhìn rõ bầu trời rộng lớn, tương lai của mối quan hệ giữa hai nước.

5. Chuyến thăm Việt Nam năm 2016 của Tổng thống Barack Obama cũng rất đặc biệt. Đặc biệt từ mục tiêu: “Mục tiêu của tôi trong chuyến thăm này là xây dựng nền tảng ngày càng vững chắc hơn cho quan hệ hai nước trong nhiều thập kỷ tới. Mối quan hệ lâu dài của hai đất nước chúng ta, bắt đầu từ Thomas Jefferson từ hơn hai thế kỷ trước, bây giờ bắt đầu một chu kỳ mới”⁽¹⁹⁾. Đặc biệt từ sự gần gũi, thân thiện của Barack Obama với người dân; gần gũi một cách chân thành, chân thành một cách gần gũi: ăn bún chả bình dân, uống bia hơi, trú mưa dưới mái hiên và bắt tay trò chuyện cùng những người dân bình dị, dừng lại ở cổng làng Mễ Trì mua cơm. Barack Obama được rất đông người Việt Nam đứng chật hai bên đường chào đón và tiễn chân. “Tổng thống Hoa Kỳ đã chiếm trọn tình cảm của người Việt và tình cảm của người Việt đã in sâu trong trái tim ông chủ Nhà Trắng”⁽²⁰⁾. Trong bài phát biểu tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia trước hơn hai nghìn người, Barack Obama trân trọng quá khứ lịch sử rất huy hoàng của Việt Nam, nhiều lần khẳng định chủ quyền độc lập và sức mạnh, vẻ đẹp bền bỉ, sâu sắc, tinh tế của văn

hóa Việt Nam - cơ sở nền tảng vững chắc của chủ quyền độc lập ấy. Bài phát biểu dài 30 phút và 30 lần Barak Obama nhắc đến hoặc viện dẫn văn hóa Việt Nam. Từ các địa danh văn hóa: Đông Sơn, sông Hồng, phố cổ Hà Nội, cổ đô Huế, Hội An, Thành phố Hồ Chí Minh, đồng bằng sông Cửu Long đến các sản vật như lúa gạo, trồng đồng, các món ăn nổi tiếng. Từ những anh hùng, danh nhân, nhân vật lịch sử: Hai Bà Trưng, Lý Thường Kiệt, Hồ Chí Minh, Võ Nguyên Giáp đến các nhà thơ, nhà văn, họa sỹ, nhà khoa học và tác phẩm của họ như bài thơ Thần của Lý Thường Kiệt, triết học Phan Châu Trinh, ca khúc “Mùa xuân đầu tiên” của Văn Cao, “Nổi vòng tay lớn” của Trịnh Công Sơn, Toán của Giáo sư Ngô Bảo Châu... Riêng với Nguyễn Du, Tổng thống Obama nhắc tới hai lần trong bài phát biểu này. Lần thứ nhất, Barak Obama thông tin: thơ Nguyễn Du được các trường đại học Mỹ tập trung nghiên cứu. Lần thứ hai, từ cảm hứng về thực tại và viễn cảnh quan hệ của hai nước, “cả hai bên đều mong muốn thay đổi”, “có nhiều người Mỹ và Việt học tập cùng nhau, làm việc cùng nhau, sát cánh với nhau”, Ông đã “lấy” thơ Kiều:

Rằng trăm năm cũng từ đây,

Của tin gọi một chút này làm ghi.

(Henceforth I'm bound to you for life, he said

Call these small gifts a token of my love)

Câu thơ 355 và 356 của Truyện Kiều, đoạn Kim – Kiều gặp gỡ, đoạn đẹp nhất, trong sáng nhất, nên thơ nhất của Thúy Kiều và Kim Trọng! Đã qua những thời khắc “giữ ý rứt rề”, “Lần lừa ai biết hầy còn hôm nay”. Đã qua những suy tư: “Thiệt đây mà có ích gì đến ai”.

“Trăm năm cũng từ đây” vừa là ghi trước trời đất thời khắc gắn bó này, vừa là duyên trời định đôi lứa gắn bó trọn đời từ đây. Tâm lòng, ước nguyện của Kim Trọng và Thúy Kiều không chỉ thể hiện bằng lời. Cả hai đã trao và nhận “khăn hồng”, “cành thoa”- kỷ vật của tình yêu đôi lứa: “Của tin gọi một chút này làm ghi”. Kỷ vật nhỏ nhưng nguyện thề trong đó rất lớn, rất thiêng liêng!

Nhớ lại diễn từ của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại tiệc chiêu đãi của phía Mỹ. Đáp lại ý tình của nước Mỹ, đáp lại việc trích dẫn thơ Kiều của Phó Tổng thống Mỹ Joe Biden, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã dẫn câu nói của Tổng thống Theodore Roosevelt: “*Có lòng tin là đã đi được nửa đường*”. Nhà thơ Trần Đăng Khoa bình về trường hợp “lấy Kiều” của Tổng thống Obama: “Phải nói là rất tuyệt vời. Đúng vậy. Vấn đề là niềm tin. Không có niềm tin thì không có gì hết. Chơi với nhau thì phải tin nhau... Ông B. Obama được dân ta quý chính vì ông rất hiểu chúng ta và tạo cho chúng ta có được niềm tin này”⁽²¹⁾.

6. Truyện Kiều của Nguyễn Du từ một tác phẩm nghệ thuật đã bước vào vũ đài chính trị, “từ một bình diện cá nhân đã thành bình diện dân tộc trên mọi phương diện”⁽²²⁾. Thơ Kiều tàng tàng ý nghĩa, lớp lớp nội hàm. Những câu thơ Kiều trong diễn văn của những người đứng đầu nước Mỹ tuy chưa phải là những câu thơ hay nhất của Truyện Kiều nhưng đã được các Tổng thống Mỹ sử dụng phù hợp, sinh động, đặc địa trong các bối cảnh ngoại giao cụ thể của hai quốc gia ở các thời điểm khác nhau. Đúng như ông Phạm Anh, phiên dịch chính cho Tổng thống Obama trong chuyến công du Việt Nam, nhận xét: những câu thơ đó “giống như viên ngọc lớn trên đỉnh vương miện”⁽²³⁾.

Truyện Kiều trong diễn văn của các Tổng thống Mỹ một lần nữa chứng tỏ sức mạnh, sự sâu sắc, tinh tế khi “chính trị ở trong văn hóa” và “văn hóa ở trong chính trị”! Từ đây, càng thấy rõ hơn vai trò của văn hóa, văn học trong ngoại giao, chính trị. Thực tế này, cha ông ta đã để lại rất nhiều kinh nghiệm cho hậu thế. Nổi tiếng nhất là những bài thơ đi sứ ở chốn quan phương, cung đình của các sứ thần Việt Nam, những người một lúc vừa là nhà chính trị, vừa là nhà ngoại giao, vừa là nhà thơ⁽²⁴⁾. Họ đã dùng thơ làm phương tiện môi giới, ngoại giao, đối thoại chính trị. Chẳng hạn, thời nhà Trần là thơ đi sứ của Phạm Sư Mạnh, Nguyễn Trung Ngạn, Mạc Đĩnh Chi, v.v... với sứ tiết đấu tranh mềm dẻo, khôn khéo với “thiên triều”, tự hào về quốc thể, giữ vững quyền tự chủ, xác lập quan hệ bình

đăng giữa hai nước. Thơ đi sứ thời Lê- Tây Sơn của Ngô Thì Nhậm, Đoàn Nguyễn Tuấn, Phan Huy Ích, v.v... mang hơi thở hào hùng của thời đại Tây Sơn, thể hiện rõ lòng tự hào và thiện chí hòa bình của dân tộc, “huơng thơm có thể nhuần thấm cho đời sau”⁽²⁵⁾. Thơ đi sứ thời kỳ đầu nhà Nguyễn của Trịnh Hoài Đức, Lê Quang Định, Ngô Nhân Tĩnh, Phan Huy Chú dào dạt tấm lòng yêu nước, tinh thần tự hào dân tộc, khẳng khái ngẩng cao đầu trước trách nhiệm “sứ sự” được giao.

Ở thời đại chúng ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh là mẫu mực của thông tuệ sử dụng văn hóa, văn học vào công việc ngoại giao. Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã viết: “Sự ứng xử linh hoạt của Hồ Chí Minh trong giao tiếp, ngoại giao đã trở thành những câu chuyện huyền thoại”. Nhà thơ Đức Vili Xanbao xúc động nói về Bác: “Trong tầm nhìn của Bác, không những thấy Người là nhà quốc tế đáng kính phục, mà còn là nhà văn hóa lớn, giàu tình thương yêu nhân loại”⁽²⁶⁾. Tiếp khách quốc tế, Người không câu nệ “đôi đẳng chức vụ”, luôn chủ động, sâu sắc, tự nhiên, tinh tế và hay dùng văn hóa, thơ ca gửi gắm ý tình. Năm 1960, tiếp Tổng thống Guinea Sekou Toure, Bác đã “lấy Kiều”: “Bây giờ mới gặp nhau đây, Mà lòng đã chắc những ngày thanh niên”. Khi sang Trung Quốc, Người thường làm thơ, viết đại tự trước mặt người Trung Quốc, khiến bạn càng nể phục và càng nhiều thiện cảm. Tháng 5 năm 1963, đón Chủ tịch nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa Lưu Thiếu Kỳ, Người đọc hai câu thơ cho đến nay vẫn là biểu tượng của mong muốn về mối quan hệ giữa hai nước, trên nguyên tắc giữ vững chủ quyền độc lập của Việt Nam: “Mối tình thắm thiết Việt- Hoa, Vừa là đồng chí vừa là anh em”. Nói về mối quan hệ Việt-Lào, Người cũng dùng thơ, v.v...

Nhắc lại truyền thống ấy của dân tộc để thấy rõ hơn vai trò, trách nhiệm của các cơ quan ngoại giao, văn hóa, văn học và các nhà nghiên cứu, nhà văn hóa trong việc tư vấn, chuẩn bị cho chuyến thăm các quốc gia và tiếp khách quốc tế của những người đứng đầu nhà nước. Nên chăng, *cần khẩn trương có một chiến lược đưa văn hóa, văn học vào ngoại giao*. Văn hóa, văn học luôn luôn là “sức mạnh mềm”, chiếc cầu kỳ diệu để đối thoại, và quan trọng hơn là để nối con người, nối các dân tộc với nhau. Xưa đã thế, và nay cũng thế, thậm chí càng hơn thế⁽²⁷⁾!

Hà Nội, 11/2017

B.M.N

(1) Xem: Đoàn Lê Giang, *Dịch Truyện Kiều sang tiếng Nhật*, in trong *Kiều học tinh hoa*, Trung tâm Nghiên cứu Quốc học, Nxb Văn học, Hà Nội, năm 2016, tr.389.

(2) Xem: Lê Thu Yến, *Hành trình Nguyễn Du đến với thế giới*, in trong *Đại thi hào dân tộc, Danh nhân văn hóa Nguyễn Du- Kỷ yếu Hội thảo kỷ niệm 250 năm sinh Nguyễn Du*, Khoa Văn học và Ngôn ngữ, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Nxb Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, năm 20015- tr. 956-963.

(3) René Crayssac, *Truyện Kiều và xã hội Á Đông*, in trong *Nguyễn Du – về tác gia và tác phẩm*, Nxb Giáo Dục, Hà Nội, năm 1999, tr. 990.

(4), (5), (18) Phan Tử Phùng, chủ biên, *Truyện Kiều Khảo-Chú-Bình*, Nxb Lao động, Hà Nội, năm 2015, tr.51, 52, 768.

(6), (23) Xem: *Obama lấy Kiều và bắt mí bắt ngờ của phiên dịch viên người Việt*, Báo Tin tức, nguồn: <https://tintuc.vn/obama-lay-kieu-va-bat-mi-bat-ngoc-cua-phiien-dich-vien-nguoi-viet-132828>.

(7), (21) Trần Đăng Khoa giải mã sức hấp dẫn của Obama, nguồn: <http://vov.vn.blog/tran-dang-khoa-giai-ma-suc-hap-dan-cua-obama-515265.vov>

(8) Xem: *Tổng thống Mỹ lấy Kiều theo bản dịch nào*, Tạp chí Kiến thức,

nguồn: <http://kienthuc.net.vn/xa-hoi/tong-thong-my-lay-kieu-theo-ban-dich-nao-687380.html>

(9), (20) Nguyễn Minh Thuyết, *Câu Kiều tặng Tổng thống Obama*,

nguồn: <http://giaoduc.net.vn/Quoc-te/Cau-Kieu-tang-Tong-thong-Obama-post168204.gd><http://giaoduc.net.vn/Quoc-te/Cau-Kieu-tang-Tong-thong-Obama-post168204.gd>).

(11), (12), (14) Xem: *Toàn văn Bài Diễn văn của Tổng thống Clinton*. Báo Nhân dân, ngày 18/11/2000, tr. 1, 3.

(13), (17) Đào Duy Anh, *Từ điển Truyện Kiều*, Nxb Phụ nữ, Hà Nội, năm 2007, tr. 334, 406.

(8),(10),(13) Cúc Đường, *Khi người Mỹ lấy Kiều-*

nguồn: <http://thethaovanhoa.vn/dien-dan-van-hoa/khi-nguoi-my-lay-kieu-n20150708232555849.htm>).

(15),(16) Đăng Trường, *Ngoại giao và thơ*

Kiều- nguồn: <http://cand.com.vn/Su-kien-Binh-luan-thoi-su/Ngoai-giao-va-tho-Kieu-357595/>).

(19) *Toàn văn bài phát biểu của Tổng thống Obama trước 2000 người ở Mỹ Đình*, nguồn: <http://tuoitre.vn/toan-van-phat-bieu-cua-tong-thong-obama-truoc-2000-nguoi-o-my-dinh-1106830.htm>.

(22) Lê Đình Tuấn- *Khi Tổng thống và Phó Tổng thống Hoa Kỳ lấy Kiều-*

nguồn: <http://www.nhandan.com.vn/chinhtri/item/28126002-khi-tong-thong-va-pho-tong-thong-hoa-ky-lay-kieu.html>).

(24), (25) Xem: Phạm Thiều, Đào Phương Bình, chủ biên, *Thơ đi sứ-* Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, năm 1993, tr. 45

(26) Xem: Vũ Kim Yển, *Hồ Chí Minh và những câu chuyện ứng xử ngoại giao*, nguồn:

<http://chinhphu.vn.aspx?did=168961>.

(27) Tác giả xin chân thành cảm ơn GS. Trần Văn Nhung, GS. Trần Nho Thìn, PGS. Lê Thu Yển, PGS. Đoàn Lê Giang, Ths. Phạm Tấn đã có những góp ý quý báu cho bài báo này.

(*) PGS.TSKH- Văn phòng Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước, Đt: 0903 63 60 54; Email: bmnhi@moet.edu.vn